

Số: 43 /NQ-HĐND

Nho Quan, ngày 23 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua Nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 13**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP của Chính phủ v/v Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 558/QĐ-TTg ngày 05/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Tiêu chí huyện nông thôn mới và Quy định thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng, quy định về hồ sơ của đề cương và đồ án xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chung cư đặc thù;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 509/TTr-UBND ngày 17/12/2020 về việc thông qua nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua nhiệm vụ Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050, với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050

2. Lý do và sự cần thiết

Huyện Nho Quan được xem là trung tâm vùng đồi núi của tỉnh; là địa bàn chiến lược quan trọng của tỉnh trong thời chiến và là một cực phát triển kinh tế -

xã hội quan trọng của Ninh Bình. Đây cũng là đầu mối giao lưu kinh tế, văn hóa với các tỉnh miền núi Tây Bắc và Bắc Trung bộ.

Theo Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Ninh Bình đến 2020 đã xác định tỉnh Ninh Bình được chia làm 3 vùng chính: đồng bằng ven biển, đồng bằng trũng xen núi đá và vùng miền núi phía Tây, trong đó Nho Quan sẽ trở thành trung tâm vùng miền núi phía Tây, xây dựng khu du lịch sinh thái Cúc Phương, khu nghỉ dưỡng Kênh Gà. Quy hoạch năm 2013 đã xác định Đô thị Nho Quan với thị trấn Nho Quan là trung tâm là đô thị huyện lỵ của huyện Nho Quan, trong tương lai sẽ là thị xã trực thuộc tỉnh, là đô thị du lịch, công nghiệp, dịch vụ, thương mại của khu vực phía Tây Bắc tỉnh Ninh Bình. Những định hướng phát triển đó là điều kiện thuận lợi để đô thị Nho Quan nói riêng và huyện Nho Quan nói chung thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài tỉnh, Nhà nước và tư nhân để xây dựng cơ sở hạ tầng, làm động lực phát triển. Để tiến tới xây dựng đô thị loại IV và phấn đấu trở thành thị xã trong tương lai, huyện Nho Quan rất cần có quy hoạch xây dựng vùng huyện để định hướng cho sự phát triển. Đồng thời, để đáp ứng nhiệm vụ phấn đấu đạt chuẩn huyện nông thôn mới dự kiến vào năm 2023, thì việc triển khai lập quy hoạch vùng huyện là một trong những tiêu chí đầu tiên trong Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới "tiêu chí về quy hoạch"

Vì vậy, để thực hiện các giải pháp khai thác và phát huy thế mạnh của địa phương, tổ chức, quản lý, khai thác không gian đô thị - nông thôn, không gian phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ - du lịch, sản xuất nông nghiệp,... gắn với việc gìn giữ các giá trị sinh thái và nhân văn của khu vực, đảm bảo phát triển bền vững, lâu dài, đáp ứng xây dựng các tiêu chí huyện nông thôn mới thì việc lập "*Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050*" là rất cần thiết.

3. Phạm vi, quy mô và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi lập quy hoạch:

Toàn bộ địa giới hành chính của huyện Nho Quan (bao gồm 27 đơn vị hành chính, trong đó: 1 thị trấn và 26 xã) với tổng diện tích tự nhiên là 450,5km², được giới hạn như sau:

- Phía Bắc giáp các huyện Yên Thủy, Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
- Phía Đông giáp các huyện Gia Viễn, Hoa Lư
- Phía Nam giáp thành phố Tam Điệp
- Phía Tây giáp huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

b) Quy mô lập quy hoạch:

- Diện tích tự nhiên huyện Nho Quan: 450,5km²
- Dân số hiện trạng 2019: khoảng 152.577 người ;
- Mật độ dân số 333 người/km² ;

c) Thời hạn lập quy hoạch:

- Giai đoạn ngắn hạn: Đến năm 2025
- Giai đoạn dài hạn: Đến năm 2035

- Tầm nhìn: Đến năm 2050

4. Quan điểm, mục tiêu, ý nghĩa việc lập quy hoạch

a) Quan điểm quy hoạch

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan phải đặt sự phát triển của vùng huyện Nho Quan trong bối cảnh phát triển chung của vùng tỉnh Ninh Bình và các vùng lân cận. Phát triển nông thôn mới phù hợp với quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện.

Phát triển hài hòa về kinh tế, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường và đảm bảo an ninh quốc phòng.

Phát triển không gian vùng phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của huyện, khai thác tiềm năng lợi thế của vùng, phát triển có trọng điểm, trọng tâm theo chiến lược toàn diện và cân bằng.

b) Mục tiêu quy hoạch

Hoàn thành tiêu chí số 01 về quy hoạch, mục tiêu huyện Nho Quan đạt chuẩn nông thôn mới vào trước năm 2025; Đến trước năm 2035, đô thị Nho Quan đạt chuẩn thị xã trực thuộc của tỉnh, vùng còn lại giữ vững tiêu chí huyện nông thôn mới;

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Nho Quan phải phù hợp với đề án Xây dựng huyện nông thôn mới trong quá trình đô thị hóa trên địa bàn cấp huyện, đảm bảo đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với ứng phó biến đổi khí hậu, quá trình đô thị hóa của các xã ven đô thị và đảm bảo tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới;

Tạo lập cơ sở pháp lý để triển khai và quản lý các quy hoạch, làm tiền đề thu hút đầu tư, định hướng phát triển hợp lý các nguồn lực nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn huyện;

Khai thác có hiệu quả mối quan hệ vùng, phát huy sức mạnh tổng hợp, các thế mạnh, tiềm năng và lợi thế của vùng đảm bảo phát triển hài hòa bền vững giữa đô thị và nông thôn;

Nghiên cứu đề xuất quy hoạch tổ chức không gian đô thị, phát triển dân cư, xây dựng mô hình phát triển không gian vùng huyện, phân cấp hệ thống đô thị, xác định tính chất đô thị và lựa chọn mô hình phát triển đô thị. Đề xuất phân bổ không gian phát triển nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và hệ thống hạ tầng xã hội, các khu dân cư nông thôn. Trong đó xác định vùng động lực phát triển kinh tế xã hội, góp phần phát triển kinh tế theo hướng cân bằng và bền vững.

5. Tính chất, chức năng

- Là đô thị du lịch, công nghiệp, dịch vụ, thương mại của khu vực phía Tây Bắc tỉnh Ninh Bình, thị xã trực thuộc tỉnh. Trung tâm phát triển kinh tế của vùng miền núi phía Tây của tỉnh Ninh Bình;

- Là vùng nông nghiệp hàng hóa có chất lượng cao, chủ yếu phát triển vùng chuyên canh sản xuất lúa, cây ăn quả, nuôi trồng thủy sản. Phát triển du lịch sinh thái, thương mại, công nghiệp nhẹ tập trung, chế biến các sản phẩm nông nghiệp.

6. Các nội dung yêu cầu nghiên cứu trong đồ án quy hoạch

6.1. Đánh giá thực trạng phát triển vùng huyện

- Điều tra, thu thập dữ liệu, đánh giá về điều kiện tự nhiên
- Điều tra, thu thập dữ liệu, đánh giá về điều kiện hiện trạng kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, nguồn nhân lực
- Điều tra, thu thập các dự báo, định hướng ngành, các quy hoạch và dự án xây dựng
- Đánh giá hiện trạng phát triển huyện theo các nhóm tiêu chí huyện nông thôn mới

6.2. Yêu cầu về dự báo phát triển

a) Tiền đề, các định hướng chiến lược và kịch bản phát triển vùng huyện

- Xây dựng Nho Quan trở thành một trong những cực động lực phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của vùng phía Tây và của tỉnh Ninh Bình.

- Phát huy tiềm năng thế mạnh của địa phương, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển với tốc độ nhanh và bền vững. Thu hút và đẩy mạnh đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại. Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, coi trọng việc bảo vệ môi trường sinh thái.

- Phát triển kinh tế nhiều thành phần, đa dạng hóa các loại hình sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra nội lực vững mạnh và môi trường thuận lợi, để thu hút được nhiều nguồn vốn đầu tư và công nghệ mới từ bên ngoài.

- Phát huy yếu tố nguồn lực con người, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo nghề, tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho lao động nông thôn.

- Định hướng phát triển thành thị xã vào giai đoạn 2035.

- Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

b) Dự báo các chỉ tiêu phát triển.

Trên cơ sở số liệu dân số hiện trạng, tốc độ tăng dân số tự nhiên, tăng cơ học, định hướng phát triển đô thị, tỷ lệ đô thị hóa để có dự báo phát triển dân số toàn huyện Nho Quan đến năm 2025 và đến năm 2035. Dự báo phát triển dân số đô thị, dân số nông thôn, nhu cầu sử dụng đất theo các giai đoạn

Xác định một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản của đồ án như chỉ tiêu về cơ cấu kinh tế- về xã hội, về môi trường, về hạ tầng kỹ thuật... đảm bảo phù hợp với các Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, có cân đối cho phù hợp với tình hình thực tiễn, yêu cầu phát triển của khu vực.

6.3. Định hướng phát triển không gian vùng huyện

- Cụ thể hóa các định hướng phát triển kinh tế của tỉnh, xây dựng các phương án phát triển kinh tế phân bố theo từng khu vực (Công nghiệp, Thương mại - dịch vụ, Nông nghiệp). Nghiên cứu, cập nhật, đề xuất phương án khả thi về cơ cấu, ngành nghề, khả năng tăng trưởng kinh tế của huyện.

- Tổ chức mạng lưới trung tâm vùng, đô thị, nông thôn; Đề xuất khu vực phát triển kinh tế xã hội; Phân vùng quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch vùng lõi, hoặc phân khu theo các chức năng đặc thù. Chủ yếu phân chia chức năng các khu vực theo đô thị - nông thôn, công nghiệp, đầu mối giao thông vùng, các lĩnh vực y tế, giáo dục, vùng bảo tồn cảnh quan, vùng nông nghiệp...

- Cập nhật, đề xuất các định hướng phát triển không gian vùng huyện gắn kết với các vùng lân cận, phù hợp với định hướng phát triển không gian của tỉnh. Tổ chức hệ thống giao thông và hạ tầng kỹ thuật kết nối với các vùng huyện và các đô thị lân cận;

- Tổ chức không gian phát triển các điểm đô thị và dân cư nông thôn gồm động lực phát triển, cấu trúc, khung phát triển các hệ thống trung tâm, các khu vực dân cư, đáp ứng yêu cầu về nâng cao điều kiện sống của dân cư trong vùng;

- Xác định vị trí và định hướng tổ chức không gian các khu trung tâm, xác định các vùng kiến trúc cảnh quan có tầm quan trọng cần tổ chức khai thác; đề xuất tổ chức không gian các khu trung tâm và hệ thống các tuyến - điểm khai thác du lịch để có các giải pháp quy hoạch và kiến trúc phù hợp. Nghiên cứu thiết kế đô thị cho từng khu trung tâm, từng tuyến và đề xuất quy chế quản lý, kiểm soát phát triển;

- Quy hoạch phân vùng sản xuất nông nghiệp;

- Đề xuất các giải pháp tôn tạo hệ thống cảnh quan tự nhiên kết hợp với hệ thống công trình kiến trúc và cảnh quan nhân tạo;

- Đề xuất các quy định về kiểm soát phát triển không gian cho các khu vực đô thị, nông thôn, các khu vực kiểm soát phát triển và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật. Đề xuất các quy định quản lý về kiến trúc cảnh quan.

6.4. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kinh tế xã hội

Tổ chức không gian hệ thống hạ tầng xã hội: Định hướng mạng lưới về giáo dục, y tế, thương mại (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã); các vùng du lịch, vùng sản xuất (khai thác khoáng sản, nông nghiệp...) trong bối cảnh mới gắn kết với các khu vực đô thị trên địa bàn huyện.

6.5. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Bao gồm hệ thống giao thông, san nền, thoát nước mưa; cấp điện, chiếu sáng; thông tin liên lạc; cấp nước; thoát nước thải; quản lý chất thải rắn; nghĩa trang. Đối với cơ sở hạ tầng tại các xã trong huyện có tốc độ đô thị hóa cao cần rà soát, tính toán việc áp dụng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của đô thị nhằm tận dụng cơ sở hạ tầng được đầu tư trong quá trình xây dựng nông thôn mới để phát triển đô thị.

6.6. Đánh giá môi trường chiến lược: Dự báo, đánh giá các diễn biến môi trường, các tác động tích cực, tiêu cực đối với môi trường của phương án quy hoạch đối với các khu vực phát triển (đô thị, nông thôn, các khu vực bảo tồn,...) và vùng lân cận. Đề xuất giải pháp phát huy các mặt tích cực và hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường các khu vực trên toàn huyện.

6.7. Các chương trình, dự án ưu tiên và nguồn lực thực hiện: Trên cơ sở của đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện và dự báo khả năng đầu tư của các nhà đầu tư, xác định các chương trình dự án ưu tiên thực hiện trong từng giai đoạn phát triển và đề xuất nguồn lực thực hiện.

6.8. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch vùng huyện: Đề xuất quy định quản lý hoạt động xây dựng phù hợp đồ án quy hoạch và tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan, làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý đầu tư xây dựng

trên địa bàn khu quy hoạch. Quy định quản lý bao gồm các quy định chung, quy định cụ thể và quy định về tổ chức thực hiện.

7. Yêu cầu về hồ sơ sản phẩm:

Thành phần hồ sơ đồ án quy hoạch thực hiện theo Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Theo Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù.

8. Tiến độ và tổ chức thực hiện

a) Tiến độ thực hiện:

- Lập nhiệm vụ quy hoạch: không quá 02 tháng;

- Lập đồ án quy hoạch: không quá 12 tháng kể từ ngày nhiệm vụ quy hoạch được phê duyệt.

b) Tổ chức thực hiện: Sau khi quy hoạch được Hội đồng nhân dân thông qua, sẽ tiến hành các bước trình Sở Xây dựng thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan: Tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định pháp luật; Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn của huyện và các đơn vị có liên quan thực hiện các bước tiếp theo đúng trình tự, thủ tục, tiến độ theo quy định của Luật Quy hoạch và các quy định pháp luật liên quan. Báo cáo kết quả về Hội đồng nhân dân huyện tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện: có trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân Nho Quan khoá IX, kỳ họp thứ 13, thông qua ngày 23/12/2020 và có hiệu lực từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT HĐND, UBND huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Các đại biểu HĐND huyện;
- Các phòng ban, ngành của huyện;
- MTTQ và các Tổ chức chính trị - xã hội của huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT.



Đinh Văn Tiên